

**PHÒNG GD&ĐT ĐÔNGTRIỀU
TRƯỜNG THCS YÊN ĐỨC**

Số: 265/KH-THCSYĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đông Triều, ngày 08 tháng 9 năm 2022

**KẾ HOẠCH
Thực hiện Quy chế công khai trong trường học
theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT
Năm học 2022 - 2023**

Căn cứ theo điều 11 Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số: 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT, ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Căn cứ công văn 2512/SGDĐT-GDPT ngày 07/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đông Triều về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2022-2023;

Trường THCS Yên Đức xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác công khai trong nhà trường năm học 2022 - 2023, cụ thể như sau:

I. Mục tiêu thực hiện công khai

Nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy tính dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và nâng cao hiệu quả giáo dục.

Quản lý tốt việc thu, chi cũng như việc sử dụng nguồn ngân sách nhà nước cấp, các nguồn đóng góp theo thỏa thuận, theo tự nguyện từ phụ huynh học sinh đảm bảo khách quan, chống các biểu hiện tiêu cực trong đơn vị, từ đó xây dựng một tập thể dân chủ, đoàn kết.

Thúc đẩy cán bộ giáo viên nhà trường phấn đấu vươn lên trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong năm học.

Công khai các hoạt động của nhà trường trước cán bộ, giáo viên, học sinh, phụ huynh và quần chúng nhân dân trên địa bàn.

Tổ chức thực hiện tốt các nội dung công khai cơ bản và quy chế dân chủ ở cơ sở để xây dựng mối đoàn kết trong nội bộ trong trường học.

Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để người học, các thành viên của nhà trường và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.

II. Nội dung thực hiện công khai

1. Công khai cam kết chất lượng GD và chất lượng giáo dục thực tế:

1.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục:

Điều kiện về đối tượng tuyển sinh vào lớp đầu cấp của nhà trường, thực hiện chương trình giáo dục mà nhà trường giảng dạy, công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình, những yêu cầu về thái độ học tập của học sinh, điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường (phòng học, thiết bị dạy học, tin học...); các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh ở nhà trường, tình hình đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và phương pháp quản lý của nhà trường; kết quả học lực, hạnh kiểm, sức khỏe của học sinh, dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (**Theo Biểu mẫu 09**).

1.2. Công khai về chất lượng giáo dục thực tế:

- Số học sinh trong từng lớp, từng khối lớp, số học sinh nam, nữ từng lớp.
- Kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm của học sinh cuối năm học tính theo từng khối lớp; số học sinh đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi cấp thị xã, cấp Tỉnh về các bộ môn văn hóa, TDTT, các cuộc thi khác; tỉ lệ học sinh đủ điều kiện được công nhận TN THCS, đỗ vào lớp 10 THPT hệ công lập.

- Kết quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường: kế hoạch tổ chức kiểm định, báo cáo tự đánh giá, cơ quan chủ quản đánh giá (đánh giá ngoài) công nhận đạt chuẩn chất lượng giáo dục (**Biểu mẫu số 10**)

2. Công khai về các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

2.1. Cơ sở vật chất:

Về số lượng và diện tích các phòng học, phòng chức năng, sân chơi bãi tập được tính bình quân trên một học sinh; tổng số thiết bị phục vụ dạy học được tính bình quân trên một lớp; số lượng máy vi tính; khu nhà vệ sinh; nguồn nước sinh hoạt; nguồn điện ánh sáng; kết nối thông tin mạng, tường rào bảo vệ nhà trường (**đính kèm biểu mẫu số 11**).

2.2. Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

- Số lượng, chức danh có phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo, tổng số CBVCLĐ, hình thức tuyển dụng (biên chế, hợp đồng làm việc); các hình thức hợp đồng khác theo ND 68; trình độ đào tạo (**đính kèm biểu mẫu số 12**).

- Số lượng giáo viên, CBQL và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

3. Công khai thu chi tài chính:

3.1. Tình hình tài chính của nhà trường

Thực hiện công khai các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo hướng dẫn của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

3.2. Công khai học phí và các khoản thu khác từ người học

- Đối với năm học 2022-2023 không tổ chức thu học phí đối với học sinh nhà trường theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 31/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh về hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, học viên giáo dục thường xuyên đang học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm học 2022-2023;

- Thực hiện công khai các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ sau khi được UBND thị xã phê duyệt trên cơ sở mức thu theo quy định của Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh: Quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

3.3. Công khai các khoản chi theo từng năm học

- Chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, chi tham quan học tập; mức thu nhập của giáo viên, CBQL (mức cao nhất, mức thấp nhất), chi thường xuyên, chi đầu tư sửa chữa, chi đầu tư xây dựng, mua sắm.

- Kết quả thực hiện chính sách về trợ cấp hàng năm và miễn, giảm học phí cho học sinh thuộc các đối tượng chính sách xã hội (đính kèm bảng thống kê, báo cáo chi tiết).

- Công khai chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

- Công khai kết quả thanh, kiểm tra (nếu có). Công khai chính sách học bổng và kết quả thực hiện trong từng năm học.

4. Công khai tài sản, thu nhập cá nhân

* Thành phần CBGVNV phải công khai: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và Kế toán

* Thực hiện theo các nội dung Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về việc thực hiện công khai minh bạch tài sản, thu nhập;

III. Hình thức và thời điểm công khai

1. Hình thức:

- Công khai trên website của nhà trường: <http://thcsyenduc.dongtrieu.edu>
- Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường (đầu năm học, cuối năm học hoặc cuối năm dương lịch).
- Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh hoặc người học xem xét.
- Công khai trong các kỳ Hội nghị Ban đại diện CMHS, sơ kết, tổng kết năm học.

2. Thời điểm công khai:

- Công khai vào đầu năm học, khi kết thúc năm học, đầu năm (công khai tài sản) đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật khi khai giảng năm học (đầu tháng 9) và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.
- Công khai khi kết thúc năm học (Tháng 5 hoặc đầu tháng 6)
- Khi tổ chức công khai cần có biên bản niêm yết công khai, biên bản tháo dỡ công khai và báo cáo cấp trên quản lý.

IV. Tổ chức thực hiện và báo cáo

1. Trách nhiệm của hiệu trưởng:

1.1. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai trong nhà trường

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Lê Thị Kim Oanh	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Nguyễn Thúy Hiền	Phó Hiệu trưởng	Phó trưởng ban
3	Phạm Tuyết Minh	Chủ tịch công đoàn	Thành viên
4	Nguyễn Thị Sâm	Nhân viên Kế toán	Thành viên
5	Nguyễn Thị Huệ	Nhân viên văn thư, thủ quỹ	Thành viên
6	Vũ Thị Bình Ngọc	Tổ trưởng tổ KHXH	Thành viên
7	Phạm Thị Kim Nhung	Chi ủy viên, Thư ký HĐ	Thành viên
8	Trần Thị Huyền	Trưởng ban TTND	Thành viên
9	Vũ Thị Hoài	Tổ trưởng tổ KHTN	Thành viên

1.2. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên của Ban chỉ đạo

*** Trưởng ban:**

- Triển khai kế hoạch Quy chế công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDDT, ngày 28/12/2017 đến tập thể CBGV, NV và phụ huynh học sinh.

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của nhà trường, của các cấp.

- Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường.

- Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh hoặc người học xem.

- Đưa lên website của nhà trường.

* **Phó trưởng ban:** Triển khai KH của trưởng Ban đến từng thành viên, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thành viên Ban chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Qui chế và văn bản hướng dẫn thực hiện kế hoạch công khai của Phòng Giáo dục và Đào tạo

* **Ủy viên trong ban chỉ đạo:** Thực hiện theo sự phân công của trưởng, phó ban, căn cứ Qui chế công khai ban hành theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDDT của Bộ Giáo dục và Đào tạo để tiến hành thu thập thông tin, số liệu kê khai các biểu mẫu: 09, 10, 11, 12, báo cáo nội dung công khai: Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; Công khai thu, chi tài chính; đồng thời phải bảo đảm thời gian hoàn tất báo cáo để công khai trước tập thể nhà trường, phụ huynh học sinh và cơ quan lãnh đạo Phòng Giáo dục- Đào tạo đúng lộ trình để ra trong kế hoạch.

2. Tổ chuyên môn- Tổ Văn phòng

Chỉ đạo trực tiếp các tổ viên tiến hành đều tra thông tin, thu thập số liệu cập nhật vào các biểu mẫu số: 09, 10, 11, 12 và điều hành kê khai báo cáo thu chi tài chính; tổ chức kiểm tra và nhập thông tin trên máy vi tính.

Tập hợp các loại hồ sơ để niêm yết công khai như: Nội qui, Qui chế làm việc của nhà trường; Qui chế dân chủ cơ sở; Bảng tổng hợp chất lượng giáo dục; Bảng phân lao động; Qui chế chi tiêu nội bộ năm 2021, kiểm tra thời gian tổ chức công khai, địa điểm công khai và thường xuyên báo cáo với trưởng Ban về tình hình triển khai Qui chế thực hiện công khai đối của nhà trường.

3. Đoàn thể:

Phối kết hợp giám sát, hoàn thiện thêm thông tin để làm tốt việc công khai hóa trong nhà trường.

Trên đây là kế hoạch thực hiện công khai về chất lượng giáo dục thực tế, điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và thu chi tài chính năm học 2022-2023; công khai tài sản, thu nhập của trường THCS Yên Đức. Đề nghị các đồng chí BGH, công đoàn, tổ chuyên môn, tổ hành chính nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT(để b/c);
- Website: <http://thcsyenduc.dongtrieu.edu>;
- Công khai văn phòng trường;
- Lưu VT.



Lê Thị Kim Oanh